

Hà Nội, ngày *13* tháng *7* năm 2011

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt ban hành kèm theo Quyết định số 55/2005/QĐ -BGT.VT ngày 28 tháng 10 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Đường sắt ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt ban hành kèm theo Quyết định số 55/2005/QĐ -BGT.VT ngày 28 tháng 10 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

1. Bổ sung khoản 5 Điều 4 như sau:

“5. Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt dùng cho phương tiện đăng ký lần đầu hoặc đăng ký lại theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 của Quy định này. Trường hợp cấp lại thì có đóng thêm dấu “Cấp lại lần 1, Cấp lại lần 2, ...” trên Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt.”

2. Sửa đổi Điều 5 như sau:

“Điều 5. Trình tự, thời hạn thực hiện

1. Phương tiện có hồ sơ đầy đủ theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 9 của Quy định này sẽ được Cục Đường sắt Việt Nam làm thủ tục đăng ký hoặc xóa tên, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký.

2. Chủ sở hữu phương tiện nộp 01 bộ hồ sơ làm thủ tục đăng ký phương tiện hoặc 01 bộ hồ sơ đề nghị xóa tên đăng ký phương tiện trực tiếp tại Cục

Đường sắt Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính đến Cục Đường sắt Việt Nam.

3. Cục Đường sắt Việt Nam tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ. Trường hợp chủ phương tiện chưa nộp đủ hồ sơ theo quy định, Cục Đường sắt Việt Nam phải hướng dẫn chủ phương tiện hoàn thiện hồ sơ; nếu tiếp nhận hồ sơ qua đường bưu chính thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho chủ phương tiện biết để bổ sung hồ sơ.

4. Trong thời hạn không quá 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt hoặc xoá tên phương tiện trong Sổ đăng ký phương tiện và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Bỏ khoản 4 Điều 6.

4. Bỏ điểm d khoản 1 Điều 7.

5. Sửa đổi Điều 14 như sau:

“Điều 14. Trách nhiệm của Cục Đường sắt Việt Nam

1. Tổ chức thực hiện việc đăng ký phương tiện theo quy định; hướng dẫn chủ phương tiện lập hồ sơ đăng ký phương tiện;

2. Lập sổ đăng ký phương tiện, lưu trữ và quản lý hồ sơ đăng ký phương tiện;

4. Theo dõi, tổng hợp báo cáo Bộ Giao thông vận tải định kỳ 12 tháng/lần về tình hình đăng ký phương tiện;

5. Quản lý, in ấn và sử dụng các ấn chỉ phục vụ công tác đăng ký phương tiện;

6. Thu và sử dụng lệ phí đăng ký phương tiện theo quy định của pháp luật.”

6. Sửa đổi Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 55/2005/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 10 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

a) Phụ lục 1: Mẫu Đơn đề nghị đăng ký phương tiện giao thông đường sắt (dùng cho phương tiện đăng ký lần đầu).

b) Phụ lục 2: Mẫu Đơn đề nghị đăng lại phương tiện giao thông đường sắt (dùng cho phương tiện đăng ký lại);

c) Phụ lục 3: Mẫu Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt;

d) Phụ lục 4: Mẫu Đơn đề nghị xoá tên đăng ký phương tiện giao thông đường sắt.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Thông tư này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính Phủ);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Website Chính phủ, Website Bộ GTVT;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Lưu: VT, Vtài.



Hồ Nghĩa Dũng

PHỤ LỤC 1

Mẫu đơn đề nghị đăng ký phương tiện giao thông đường sắt (dùng cho phương tiện đăng ký lần đầu)

(Sửa đổi Phụ lục số 1 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 55/2005/QĐ-BGTVT
ngày 28 tháng 10 năm 2005)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT (Dùng cho phương tiện đăng ký lần đầu)

Kính gửi :

Tên chủ phương tiện

Địa chỉ.....

Loại phương tiện (Đầu máy, toa xe , phương tiện chuyên dùng)

Nhãn hiệu (trường hợp nhiều phương tiện cùng chủng loại chỉ cần kê khai nhãn hiệu vào một tờ đơn và ghi từ số đến số).....

Nước sản xuất..... Nhà sản xuất..... Năm sản xuất.....

Động cơ (Nếu có - Ghi rõ số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất).....

.....

Số Giấy chứng nhận ATKT & BVMT :

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Khổ đường (mm)	
Tự trọng (Tấn)	
Tải trọng (Tấn) – Số chỗ	
Kiểu truyền động	
Công suất động cơ	
Loại giá chuyên hướng	
Kích thước lớn nhất của phương tiện : Dài, cao, rộng	
Kiểu loại phương tiện	

Giấy tờ kèm theo gồm :

.....

.....

.....

Tôi xin cam đoan các thông tin trên là đúng sự thực. Nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật

Nay đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký cho phương tiện trên./.

..... Ngày tháng.....năm.....

Xác nhận của chính quyền địa phương
Cấp phường xã nơi chủ phương tiện
thường trú (nếu chủ phương tiện là cá nhân)
(Ký tên, đóng dấu)

Chủ phương tiện
(Ký tên, đóng dấu - nếu là cơ quan)

PHỤ LỤC

**Mẫu đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện giao thông đường sắt
(Dùng cho phương tiện đăng ký lại)**

(Sửa đổi Phụ lục số 2 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 55/2005/QĐ-BGTVT
ngày 28 tháng 10 năm 2005)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT
(Dùng cho phương tiện đăng ký lại)**

Kính gửi :
Tên chủ phương tiện
Địa chỉ.....
Loại phương tiện (Đầu máy, toa xe , phương tiện chuyên dùng)
Nhãn hiệu (trường hợp nhiều phương tiện cùng chủng loại chỉ cần kê khai nhãn hiệu vào một tờ đơn và ghi từ số đến số).....
Nước sản xuất..... Nhà sản xuất.....Năm sản xuất.....
Động cơ (Nếu có - Ghi rõ số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất).....
Số Giấy chứng nhận ATKT & BVMT :

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Khổ đường (mm)	
Tự trọng (Tấn)	
Tải trọng (Tấn) – Số chỗ	
Kiểu truyền động	
Công suất động cơ	
Loại giá chuyên hướng	
Kích thước lớn nhất của phương tiện : Dài, cao, rộng	
Kiểu loại phương tiện	

Phương tiện này đã được

- Mua lại (hoặc điều chuyển) từ : Cơ quan (hoặc cá nhân)
theo Quyết định điều chuyển số (hoặc hợp đồng mua bán).....
- Thay đổi tính năng kỹ thuật chủ yếu theo Quyết định số
- Đã đăng ký tạiGiấy chứng nhận đăng ký số

Ngàytháng..... năm.....

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sở hữu phương tiện trên và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

Nay đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam đăng ký lại phương tiện trên./.

..... Ngày tháng.....năm.....

Xác nhận của chính quyền địa phương
Cấp phường, xã nơi chủ phương tiện
thường trú (nếu chủ phương tiện là cá nhân)
(Ký tên, đóng dấu)

Chủ phương tiện
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 3

Mẫu đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt
(Sửa đổi Phụ lục số 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 55/2005/QĐ-BGTVT
ngày 28 tháng 10 năm 2005)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT
(Dùng cho phương tiện bị mất đăng ký)

Kính gửi :.....
Tên chủ phương tiện:
Địa chỉ:.....
Hiện đang là chủ sở hữu loại phương tiện (Đầu máy, toa xe, phương tiện chuyên dùng):.....
Số đăng ký.....Do cấp Ngày ... thángNăm.....
Có đặc điểm cơ bản sau :
Nhãn hiệu (trường hợp nhiều phương tiện cùng chủng loại chỉ cần kê khai nhãn hiệu vào một tờ đơn và ghi từ số đến số).....
Nước sản xuất..... Nhà sản xuất..... Năm sản xuất.....
Động cơ (Nếu có - Ghi rõ số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất).....
Số Giấy chứng nhận ATKT & BVMT :

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Khổ đường (mm)	
Tự trọng (Tấn)	
Tải trọng (Tấn) – Số chỗ	
Kiểu truyền động	
Công suất động cơ	
Loại giá chuyên hướng	
Kích thước lớn nhất của phương tiện : Dài, cao rộng	
Kiểu loại phương tiện	

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

Nay đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký lại phương tiện trên với lý do: (nêu rõ lý do mất Giấy chứng nhận đăng ký, thời gian, địa điểm mất.....)

..... Ngày tháng.....năm.....

Xác nhận của chính quyền địa phương
Cấp phường, xã nơi chủ phương tiện
thường trú (nếu chủ phương tiện là cá nhân)
(Ký tên, đóng dấu)

Chủ phương tiện
(Ký tên, đóng dấu - Nếu là cơ quan)

PHỤ LỤC 4

Mẫu đơn đề nghị xóa tên đăng ký phương tiện giao thông đường sắt
(Sửa đổi nội dung số 4 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 55/2005/QĐ-BGTVT
ngày 28 tháng 10 năm 2005)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÓA TÊN ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT

(Dùng cho phương tiện xóa tên đăng ký)

Kính gửi :.....
Tên chủ phương tiện:
Địa chỉ:.....
Loại phương tiện (Đầu máy, toa xe, phương tiện chuyên dùng)
Nhãn hiệu (trường hợp nhiều phương tiện cùng chủng loại chỉ cần kê khai nhãn hiệu vào một
tờ đơn và ghi từ số đến số).....
Phương tiện này đã đăng ký tạiGiấy chứng nhận đăng ký số
.....Ngàytháng..... năm.....
Lý do xóa đăng ký.....
.....

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kê trên.

Nay đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam xóa tên đăng ký phương tiện trên./.

..... Ngày tháng.....năm.....

Xác nhận của chính quyền địa phương
Cấp phường, xã nơi chủ phương tiện
thường trú (nếu chủ phương tiện là cá nhân)
(Ký tên, đóng dấu)

Chủ phương tiện
(Ký tên đóng dấu)